

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2018/QĐST-DS

Ngày: 24-01-2018

V/v: Yêu cầu tuyên bố một
người có khó khăn trong
nhận thức, làm chủ hành vi

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Huyền – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham
gia phiên họp: Ông Nguyễn Quang Thịnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu
Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự
thụ lý số: 11/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2017 về yêu cầu tuyên bố
một người có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi theo Quyết định mở
phiên họp số số: 02/2017/QĐPH-ST ngày 19 tháng 12 năm 2017

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Lê Thị Hồng C, sinh năm 1984

HKTT: 148 Đại lộ Bình Dương, khu phố S, phường P, thành phố M, tỉnh
Bình Dương. Có mặt tại phiên họp.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Bà Lê Thị H, sinh năm 1971. Vắng mặt không có lý do.

HKTT: Ấp Đ, xã M, huyện T, tỉnh Bình Dương.

2.2. Bà Lê Thị A, sinh năm 1973. Có mặt tại phiên họp.

2.3. Ông Lê Thanh B, sinh năm 1979. Vắng mặt không có lý do.

2.4. Ông Lê Thanh D, sinh năm 1983. Vắng mặt không có lý do.

Cùng ngụ tại: Ấp L, xã M, huyện T, tỉnh Bình Dương.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Bà Lê Thị Hồng C yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị U là người có khó khăn
trong nhận thức, làm chủ hành vi.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng nhận định:

Về thẩm quyền: Bà Lê Thị Hồng C yêu cầu Tòa tuyên bố bà Lê Thị U là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đây là việc dân sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Lê Thị U có HKTT tại ấp Đ, xã M, huyện T, tỉnh Bình Dương, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị H, ông Lê Thanh B, ông Lê Thanh D vắng mặt không lý do. Quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật để bà Lê Thị H, ông Lê Thanh B, ông Lê Thanh D thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình trong quá trình giải quyết vụ việc. Tuy nhiên, bà Lê Thị H, ông Lê Thanh B, ông Lê Thanh D vắng mặt không có lý do, nên Tòa án vẫn mở phiên họp vắng mặt bà H, ông B, ông D theo quy định tại Điều 227, 228, 361 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu của bà Lê Thị Hồng C về việc yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị U là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, thấy rằng:

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 509/KL-VPYTW ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đã kết luận về tình trạng của bà Lê Thị U như sau:

- **Về y học:** Đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình/Động kinh (F71/G40-ICD.10).

- **Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi:** Đương sự có khó khăn về nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bà Lê Thị U là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bà Lê Thị U có cha tên Lê Văn N, sinh năm 1938, chết năm 2008, mẹ tên Bùi Thị X, sinh năm 1945, chết năm 2010. Ngoài ra bà Lê Thị U có các em ruột gồm: Bà Lê Thị H, sinh năm 1971; bà Lê Thị A, sinh năm 1973; ông Lê Thanh B, sinh năm 1979; ông Lê Thanh D, sinh năm 1983; bà Lê Thị Hồng C, sinh năm 1984.

Đối với bà Lê Thị H là em thứ hai của bà U. Quá trình tố tụng, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương, bà H có đủ các điều kiện làm người giám hộ cho bà U theo quy định tại Điều 49 Bộ luật Dân sự. Tuy nhiên, bà H đã không còn sinh sống tại địa phương. Nếu cử bà H làm người giám hộ cho bà Lê Thị U thì không thể bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bà Lê Thị U được.

Đối với bà Lê Thị A là em thứ ba của bà U. Qua xác minh tại địa phương, được biết bà A là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, có nơi cư trú rõ ràng

... Bà A có đủ các điều kiện làm người giám hộ cho bà U theo quy định tại Điều 49 Bộ luật Dân sự. Do đó, cử bà Lê Thị A là người giám hộ cho bà Lê Thị U là phù hợp.

Tại phiên họp, bà A có ý kiến: Bà A đồng ý làm người giám hộ cho bà Lê Thị U.

Xét ý kiến của Kiểm sát viên về quá trình tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp và đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Hồng C về việc tuyên bố bà Lê Thị U là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà Lê Thị A là người giám hộ cho bà U. Đề nghị này phù hợp với quy định pháp luật, nên chấp nhận.

Về lệ phí: Bà Lê Thị Hồng C phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm

Chi phí giám định 4.000.000 đồng, bà C phải chịu và bà C đã thực hiện xong.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 27; điểm a Khoản 2 Điều 35; Điều 227, 228, 361, 372, 378 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 23, Điều 49, 53, 57, 58 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Hồng C về việc yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị U là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Tuyên bố: Bà Lê Thị U, sinh năm 1969. Ngụ tại: Ấp Đ, xã M, huyện T, tỉnh Bình Dương là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Bà Lê Thị A, sinh năm 1973. HKTT: Ấp L, xã M, huyện T, tỉnh Bình Dương là người giám hộ cho bà Lê Thị U.

Bà Lê Thị A được thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, 58 Bộ luật Dân sự.

3. Về lệ phí:

Bà Lê Thị Hồng C phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm và được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà bà C đã nộp theo biên lai thu số 0005885 ngày 11/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Chi phí giám định: Bà Lê Thị Hồng C phải chịu 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) và bà C đã thực hiện xong.

Bà Lê Thị Hồng C, bà Lê Thị A có quyền kháng cáo Quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Toà án nhân dân huyện Dầu Tiếng ra quyết định.

Bà Lê Thị H, ông Lê Thanh B, ông Lê Thanh D được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huyền